SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BQL RỪNG PHÒNG HỘ VÀ ĐẶC DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15 /KH-BQLRPHĐD

Đà Nẵng, ngày 09tháng 11 năm 2026

KẾ HOẠCH
Tuần tra, quy quét, xử lý các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp trong năm 2026 trên lâm phận Ban Quản lý rừng phòng hộ và đặc dụng Đà Nẵng

(Thời gian thực hiện từ ngày 01/11/2026 đến ngày 31/12/2026)

- Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2017;

- Căn cứ Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW;

- Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

- Căn cứ Nghị định số 183/2025/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

- Nghị định 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ có hiệu lực ngày 15/02/2019 Quy định chi tiết về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

- Căn cứ Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ quy định về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi công ước về buôn bán Quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp;

- Căn cứ Nghị định số 159/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

- Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và xử lý tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật;

- Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

- Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về quản lý lâm sản; xử lý lâm sản, thủy sản là tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

- Căn cứ Quyết định số 666/QĐ-SNNMT ngày 12/11/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa Kiểm lâm làm việc tại địa bàn và lực lượng bảo vệ rừng ở cơ sở trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

- Căn cứ Văn bản hợp nhất Luật Lâm nghiệp 2026 (Số 68/VBHN-VPQH) ngày 24/03/2026 về việc Tích hợp đầy đủ các nội dung sửa đổi, bổ sung cập nhật đến năm 2026;

- Căn cứ Nghị định số 146/2026/NĐ-CP ngày 06/5/2026 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp;

- Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 06/04/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Đà Nẵng về việc tăng cường công tác quản lý, bảo vệ phát triển rừng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn năm 2026-2030, định hướng đến năm 2035;

- Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 29/04/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

- Thực hiện Công văn số 361/UBND-SNNMT ngày 18/7/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng về tăng cường triển khai hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng;

- Căn cứ Quyết định số 4709/QĐ-UBND ngày 14/10/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Thành lập Ban Quản lý rừng phòng hộ và đặc dụng Đà Nẵng trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng trên cơ sở hợp nhất Ban Quản lý rừng đặc dụng Đà Nẵng và Ban Quản lý rừng phòng hộ Đà Nẵng.

- Căn cứ Quyết định số 4842/QĐ-UBND ngày 22/10/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý rừng phòng hộ và đặc dụng Đà Nẵng trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng;

- Căn cứ Quyết định số 1327/QĐ-SNNMT ngày 05 tháng 11 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt cơ cấu tổ chức, bộ máy hoạt động của Ban Quản lý rừng phòng hộ và đặc dụng Đà Nẵng trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng;

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng trên diện tích được giao sau sát nhập Ban Quản lý rừng phòng hộ và đặc dụng Đà Nẵng *(gọi tắt là Ban)* xây dựng Kế hoạch tăng cường tuần tra, kiểm tra, truy quét, phát hiện, ngăn chặn và báo cáo xử lý các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp trên lâm phận giao quản lý, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Lâm nghiệp năm 2017; Căn cứ Nghị định số 146/2026/NĐ-CP ngày 06/5/2026 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; Nghị định số 183/2025/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 156/2018/NĐ-CP; Công văn số 6340/BNNMT-LNKL ngày 04/9/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và đấu tranh, ngăn chặn xử lý các hành vi vi phạm về luật Lâm nghiệp;

- Ngăn chặn và xử lý triệt để việc xâm lấn rừng, phá rừng, khai thác lâm, khoáng sản, săn, bắt động vật hoang dã và các hành vi vi phạm pháp luật khác về quản lý, bảo vệ rừng trên lâm phận, góp phần bảo vệ an ninh trật tự tại địa phương;

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nâng cao nhận thức của người dân đối với công tác quản lý, bảo vệ rừng, phát triển rừng bền vững trên toàn địa bàn được giao quản lý.

2. Yêu cầu:

- Lực lượng của các Phòng chuyên môn nghiệp vụ, các Đội và Trạm Quản lý bảo vệ rừng trực thuộc Ban là lực lượng nòng cốt chủ động chuẩn bị sẵn sàng về quân số, lương thực, thực phẩm, công cụ hỗ trợ để phục vụ công tác tuần tra, kiểm tra, truy quét trên địa bàn được giao quản lý;

- Phối hợp đồng bộ giữa lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng của các Đội và Trạm Quản lý bảo vệ rừng trực thuộc Ban với Uỷ ban nhân dân các xã, phường, Hạt Kiểm lâm liên xã khu vực, Công an, các ngành chức năng liên quan để tổ chức kiểm tra, tuần tra, truy quét các khu vực thường xảy ra tình trạng phá rừng, lấn, chiếm đất rừng để lấy đất sản xuất, thực hiện các dự án khác ảnh hưởng đến rừng, đất rừng tự nhiên khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép; xóa bỏ các tụ điểm mua bán động vật hoang dã, khai thác lâm sản, khoáng sản và mua bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật, đảm bảo bí mật thông tin để nâng cao hiệu quả công tác tuần tra, truy quét;

- Tăng cường nắm bắt thông tin, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp theo quy định tại Nghị định số 146/2026/NĐ-CP ngày 06/5/2026 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp;

- Bảo đảm tính cơ động, kịp thời, chủ động trong thực hiện nhiệm vụ, sẵn sàng làm việc ngoài giờ, ngày nghỉ khi có yêu cầu;

- Tăng cường công tác tuyên truyền, đôn đốc các hộ gia đình nhận khoán, cộng đồng dân cư thôn, tổ bảo vệ rừng tuần tra bảo vệ rừng (sử dụng phần mềm SMART), kịp thời thông tin cho Lãnh đạo Ban các dấu hiệu vi phạm trong công tác quản lý bảo vệ rừng để kịp thời xử lý; đặc biệt cần theo dõi các công trình, dự án *(đường giao thông, công trình thủy diện, các dự án….),* không để xảy ra tình trạng thi công các công trình, dự án có ảnh hưởng đến rừng, đất rừng tự nhiên khi chưa chuyển đổi mục đích sử dụng rừng và chưa được các cơ quan chức năng cho phép.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Thời gian, địa điểm tổ chức thực hiện:

1.1. Thời gian: Từ ngày 01/11/2026 đến ngày 31/12/2026.

1.2. Địa điểm: Trên toàn Lâm phận đươc giao quản lý cho Ban Quản lý rừng phòng hộ và đặc dụng Đà Nẵng.

2. Các nhiệm vụ cụ thể:

- Sau khi ổn định tổ chức sau sát nhập, các đơn vị thuộc Ban chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức các đợt tuần tra, truy quét định kỳ và đột xuất tại các khu vực trọng điểm, khu vực có nguy cơ vi phạm Luật lâm nghiệp cao;

- Nắm bắt tình hình trên địa bàn, sớm phát hiện các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp phối hợp cơ quan chức năng: Hạt Kiểm lâm các khu vực *(Kiểm Lâm địa bàn)*, UBND các xã, Công an, Ban nhân dân thôn… để xây dựng Kế hoạch tổ chức lực lượng kiểm tra, truy quét trên toàn lâm phận. Đặc biệt chú trọng các khu vực trọng điểm thường xảy ra các hành vi vi phạm, vùng giáp ranh, khu vực biên giới; lập biên bản xử lý các đối tượng vi phạm *(nếu có)*; phá hủy các lán trại dựng trái phép trong rừng tự nhiên và lâm phận quản lý;

- Tổ chức họp giao ban cộng đồng dân cư bảo vệ rừng, lồng ghép tuyên truyền tại cơ sở về các quy định bảo vệ rừng và PCCCR. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi chặt phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác lâm sản trái phép. Đồng thời, cộng đồng dân cư, hộ nhận khoán bảo vệ rừng có trách nhiệm tham gia tuần tra, phát hiện và thông báo kịp thời các vụ vi phạm;

- Bố trí Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng chốt chặn, tuần tra, kiểm tra, giám sát rừng tại các khu vực điểm nóng, thường xuyên xảy ra các hành vi vi phạm Luật lâm nghiệp; kiên quyết không để xảy ra tình trạng phá rừng, lấn chiếm rừng, khai thác lâm, khoáng sản trái qui định pháp luật;

- Đội Quản lý bảo vệ rừng và PCCCR cơ động 1, 2 và 3 tổ chức thực hiện tuần tra, kiểm tra, truy quét lưu động trên toàn bộ lâm phận được giao quản lý; tập trung các khu vực trọng điểm, giáp ranh, có nguy cơ cao xảy ra vi phạm Luật Lâm nghiệp; phát hiện, ngăn chặn kịp thời các hành vi xâm hại tài nguyên rừng như: chặt phá rừng, khai thác, vận chuyển, mua bán lâm sản trái phép, lấn chiếm đất rừng; phối hợp với các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Trạm Quản lý bảo vệ rừng, lực lượng Kiểm Lâm, Công an và chính quyền địa phương trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm; tham gia xử lý các "điểm nóng", vụ việc phức tạp, đột xuất theo chỉ đạo của Lãnh đạo Ban; hỗ trợ kiểm tra, xác minh hiện trường khi có biến động rừng; tham gia lập hồ sơ ban đầu đối với các vụ vi phạm về lâm nghiệp; tham gia tuyên truyền, vận động người dân chấp hành pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng; ký cam kết bảo vệ rừng và PCCCR ; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả tuần tra, truy quét và các vụ việc phát sinh theo quy định.

- Lực lượng kiểm lâm phối hợp hướng dẫn nghiệp vụ, tham gia tuần tra, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp; Tổ chức phối hợp theo dõi, cập nhật thường xuyên tình hình rừng qua hệ thống giám sát.

- Uỷ ban nhân dân các xã, phường hỗ trợ, cử lực lượng tham gia theo kế hoạch;

- Bảo đảm an toàn cho lực lượng tham gia tuần tra, truy quét trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

3. Lực lượng tham gia:

- Ban Quản lý rừng phòng hộ và đặc dụng Đà Nẵng chủ trì, phối hợp với các Hạt Kiểm lâm liên xã khu vực, Uỷ ban nhân nhân các xã, phường, Công an và các ngành chức năng liên quan, các địa phương có khu vực giáp ranh với lâm phận Ban được giao quản lý;

- Tổ chức việc tuần tra, kiểm tra, truy quét ở địa phương nào thì sẽ mời đại diện các đơn vị chức năng tại địa phương đó phối hợp tham gia.

4. Trang thiết bị, công cụ hỗ trợ:

Các đơn vị tham gia tự trang bị, phương tiện, công cụ hỗ trợ của đơn vị mình theo quy định.

5. Kinh phí thực hiện:

Kinh phí tổ chức thực hiện: Từ nguồn thu dịch vụ môi trường rừng năm 2026 và các nguồn khác đầu từ cho công tác quản lý bảo vệ rừng theo quy định.

6. Chế độ thông tin, báo cáo:

Sau khi triển khai thực hiện xong Kế hoạch các Phòng chuyên môn, Đội Cơ động bảo vệ rừng và PCCCR, Trạm QLBVR trực thuộc báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch ***(trực tiếp qua Phòng Quản lý bảo vệ rừng, đ/c Nguyễn Duy Linh, Sđt/Zalo: 0366.869.584)*** để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Ban theo dõi, chỉ đạo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ theo Kế hoạch này, các Phòng, Đội và Trạm QLBVR chủ động phối hợp, tham mưu và xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể việc tăng cường tuần tra, kiểm tra, truy quét các hành vi vi phạm trên địa bàn được giao quản lý, trình Lãnh đạo Ban phê duyệt trước khi triển khai thực hiện.

1. Phòng Quản lý bảo vệ rừng:

Chủ trì, trực tiếp tham mưu cho lãnh đạo Ban chỉ đạo, theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả tuần tra, truy quét theo Kế hoạch được phê duyệt.

2. Phòng Hành chính – Tổng hợp:

Tham mưu nguồn kinh phí, cân đối bố trí nguồn kinh phí để bảm bảo thực hiện Kế hoạch và chịu trách nhiệm hướng dẫn các thủ tục tài chính có liên quan để thanh quyết toán kính phí đúng theo quy định.

3. Các Đội và Trạm Quản lý bảo vệ rừng trực thuộc:

Đội Trưởng và Trạm trưởng QLBVR trực thuộc căn cứ Kế hoạch, chủ động phối hợp, tham mưu và xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể việc tăng cường tuần tra, kiểm tra, truy quét các hành vi vi phạm trên địa bàn được giao quản lý, trình Lãnh đạo Ban phê duyệt trước khi triển khai thực hiện.

4. Các cơ quan, địa phương mời tham gia phối hợp: *(Ban sẽ có giấy mời cụ thể hoặc qua các phương tiện liên lạc khác: zalo/điện thoại,...).*

- Hạt Kiểm lâm liên xã khu vực: Phối hợp và cử Kiểm lâm làm việc địa bàn

trong lâm phận Ban quản lý tham gia cùng lực lượng của Ban;

- Công an xã: Phối hợp cử lực lượng tham gia cùng lực lượng của Ban nhằm đảm bảo an ninh trật tự; xử lý các hành vi vi phạm (nếu có) trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch;

- UBND các xã, phường: Phối hợp, cử cán bộ phòng Kinh tế, Ban nhân dân thôn,… tham gia cùng lực lượng của Ban Quản lý; chỉ đạo cho Thôn trưởng, Mặt trận thôn,… phối hợp Trạm Quản lý BVR, Hạt kiểm lâm liên xã khu vực tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân tham gia bảo vệ rừng; tích cực đấu tranh, tố giác các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp, không tiếp tay, bao che cho các đối tượng vi phạm.

Trên đây là Kế hoạch tuần tra, truy quét xử lý các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp từ ngày 01/11/2026 đến ngày 31/12/2026 trên lâm phận Ban Quản lý rừng phòng hộ và đặc dụng Đà Nẵng. Yêu cầu các Phòng, Đội, Trạm QLBVR trực thuộc phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Chi cục Kiểm lâm;
- UBND các xã, phường[1];
- HKL liên xã khu vực[2];
- Các Phòng, Đội, Trạm QLBVR trực thuộc;
- Lưu: VT, QLBVR. (Linh).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BAN QUẢN LÝ RỪNG PHÒNG HỘ VÀ ĐẶC DỤNG ĐÀ NẴNG

Nguyễn Hữu Phước

[1] Phú Thuận, (1) Thượng Đức, (2) Đại Lộc, (3) Duy Nghĩa, (4) Duy Xuyên, (5) Nam Phước, (6) Thu Bồn, (7) Điện Bàn Tây, (8) Điện Bàn Bắc, (9) Hội An, (10) Hội An Đông, (11) Thạnh Mỹ, (12) Bến Giằng, (13) Đăk Pring, (14) La Dêê, (15) La Êê, (16) Nam Giang, (17) Quế Sơn, (18) Quế Sơn Trung, (19) Xuân Phú, (20) Nông Sơn, (21) Quế Phước, (22) Đồng Dương, (23) Thăng An, (24) Thăng Bình, (25) Thăng Điền, (26) Thăng Phú, (27) Thăng Trường, (28) Khâm Đức, (29) Phước Chánh, (30) Phước Hiệp, (31) Phước Năng, (32) Phước Thành, (33) Hiệp Đức, (34) Phước Trà, (35) Việt An, (36) Lãnh Ngọc, (37) Sơn Cẩm Hà, (38) Thạnh Bình, (39) Tiên Phước, (40) Phú Ninh, (41) Tây Hồ, (42) Tam Hải, (43) Đức Phú, (44) Núi Thành, (45) Tam Anh, (46) Tam Mỹ, (47) Tam Xuân, (48) Phường Bàn Thạch, (49) Phường Hương Trà, (50) Phường Quảng Phú, (51) Trà Đốc, (52) Trà Giáp, (53) Trà Liên, (54) Trà My, (55) Trà Tân, (56) Nam Trà My, (57) Nam Trà My, (58) Trà Leng, (59) Trà Linh, (60) Trà Tập, (61) Trà Vân, (62) Hòa Vang, (63), Bà Nà, (64) Hòa Tiến, (65) phường Hải Vân, (66) phường Liên Chiểu., (67) phường An Khê, (68)phường Sơn Trà, (69) phường Hòa Khánh, (70) Đông Giang, (71) Bến Hiên, (72) Sông Kôn, (73) Sông Vàng, (74) A Vương, (75) Tây Giang, (76) Hùng Sơn.

[2] Hạt Kiểm lâm khu vực 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10,11, 12.